

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày: 18 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TRÀ MY, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tuấn Sơn

Ông Trà Phương Đông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thuận, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Hoài My - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với:

1. Bị cáo Đinh Xuân Tr, sinh ngày 15/4/1985 tại huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn 4, xã Trà G, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Cadong; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Xuân H, sinh năm: 1954 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1958; Có vợ là Hồ Thị H, sinh năm 1986 và có 03 con. Tiền án; Tiền sự: không. Nhân thân: không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Nguyễn Văn T, sinh ngày 30/4/1989 tại huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn 02, xã Trà G, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Cadong; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); chưa có vợ con. Tiền án; Tiền sự: không; Nhân thân: không; Là Đảng viên và đang bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số: 31- QĐ/UBKTHU ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho các bị cáo Đinh Xuân Tr, Nguyễn Văn T: Bà Nguyễn Linh D, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng

Nam. Có mặt.

- *Nguyên đơn dân sự*: Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam. Người đại diện theo ủy quyền có ông: Hồ Tất Th - Chức vụ: Phó Giám đốc. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 4/2020, bị cáo Đinh Xuân Tr cần gỗ để về làm nhà nên đã đến nhà của bị cáo Nguyễn Văn T để nhờ T hạ và cưa xẻ gỗ. Vì T đang bận sửa nhà nên T cho Tr mượn một máy cưa xích, một lam cưa loại 80cm và hai xích cưa loại 80cm để Triệu tự đi cưa hạ, còn T sẽ lên cưa xẻ cây gỗ sau. Tr thỏa thuận sẽ trả công cưa xẻ cho T với giá là 1.500.000 đồng/m³ gỗ thành phẩm, trong đó đã bao gồm cả tiền mua xăng, nhớt. Triệu mang toàn bộ dụng cụ trên quay về nhà rồi một mình đi lên khu vực rừng phòng hộ là rừng tự nhiên thuộc khoảnh 10, tiểu khu 821, thôn 4, xã Trà G, huyện Bắc Trà My đến vị trí của 01 cây gỗ Trám hồng đã chọn trước đó. Tại đây, Tr cụng theo phong tục địa phương rồi dùng máy cưa xích đã mượn cưa hạ cây gỗ Trám hồng trên và đi về nhà. Vài ngày sau, Tr tiếp tục qua nhờ T đi cưa xẻ cây gỗ đã hạ. T nói vẫn còn bận và không có tiền mua xăng, nhớt nên xin tạm ứng từ Tr số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) để mua xăng, nhớt. Tr đồng ý rồi quay về nhà lấy tiền rồi đưa cho T. Đến sáng ngày 15/4/2020, Triệu qua nhà T nói T đi cưa xẻ gỗ thì T đồng ý. Tr quay về nhà trước, còn T đi mua xăng, nhớt rồi qua nhà Tr, cùng Tr đi vào rừng. Khi đi, Tr cõng một máy cưa xích, một lam cưa loại 80cm, ba dây xích cưa (01 dây xích loại 1,2 m và 02 dây xích loại 0,8m) cùng một ít đồ ăn; T cõng một lam cưa loại 1,2m, hai bình đựng xăng, nhớt. Cả hai đi bộ khoảng một giờ đồng hồ thì đến vị trí cây Trám hồng đã bị hạ. Đến nơi, T và Tr cùng gắn lam cưa, xích cưa loại 80cm vào máy cưa và đổ xăng, nhớt vào máy cưa xích để cưa xẻ cây gỗ. T bắt đầu cưa bỏ một lóng gỗ ở phần gốc rồi cưa xẻ theo chiều dọc của thân cây một đoạn thành nhiều tấm. Trong quá trình cưa, do dùng lam cưa loại 80cm gặp khó khăn nên T có thay lam cưa và xích cưa loại 1,2m vào máy rồi tiếp tục cưa. Tiếp đó, T cưa theo chiều ngang của cây để làm đứt rời các tấm và bìa của lóng gỗ đã được xẻ theo chiều dọc. Quá trình T trực tiếp cưa thì Tr phụ giúp việc đo đạc, búng mực. T đang tiếp tục cưa bìa của các tấm đã đứt rời thì bị Đội Bảo vệ rừng cơ động của Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My đi tuần tra phát hiện, ngăn chặn và lập biên bản.

Ngày 06/5/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Trà My phối hợp cùng các cơ quan có liên quan khám nghiệm hiện trường vụ việc trên. Qua công tác khám nghiệm hiện trường xác định: cây gỗ do Đinh Xuân Tr, Nguyễn Văn T khai thác là gỗ Trám hồng có tọa độ (X = 548493; Y = 1682806) có khối lượng thiệt hại là 19,752m³, gỗ còn nguyên tại hiện trường (Trong đó: 17,193m³ gỗ tròn và 1,037m³ gỗ xẻ). Loài gỗ Trám hồng thuộc nhóm VI trong nhóm loài thực vật thông thường.

Căn cứ Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2011 – 2020 và theo Quyết định số 4379/QĐ-UBND ngày 13/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về phê duyệt kết quả kiểm kê rừng tỉnh Quảng Nam xác định khu vực cây Trám hồng trên bị khai thác

thuộc khoảnh 10, tiểu khu 821, thôn 4, xã Trà Giác, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam là rừng tự nhiên có chức năng phòng hộ.

Ngày 05/9/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Trà My có kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS kết luận Giá trị lâm sản của cây trám hồng là 47.912.500 đồng (*Bốn mươi bảy triệu chín trăm mười hai ngàn năm trăm đồng*).

Bản cáo trạng số: 29/CT-VKS-BTM ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam truy tố các bị cáo Đinh Xuân Tr, Nguyễn Văn T về tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 232 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình sự: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 232, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự tuyên bố các bị cáo Đinh Xuân Tr, Nguyễn Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”.

Xử phạt bị cáo Đinh Xuân Tr từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: nguyên đơn dân sự Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét. Đối với số tiền bị cáo Đinh Xuân Tr và Nguyễn Văn T đã tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bắc Trà My để khắc phục một phần thiệt hại mỗi bị cáo số tiền là 1.000.000 đồng, do nguyên đơn dân sự không có yêu cầu bồi thường nên đề nghị giao lại số tiền trên cho các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của bộ luật tố tụng hình sự: giao lại cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam số gỗ Trám hồng còn lại tại hiện trường gồm 17,193m³ gỗ tròn và 1,037m³ gỗ xẻ. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 máy cưa xích, nhãn hiệu Stihl loại MS 382 không gồm lam cưa, xích cưa, phần thân có vỏ nhựa màu cam, được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo, có chữ ký của Huỳnh Quốc Tuấn, Hồ Nguyễn Anh Ngà, Huỳnh Ngọc Toàn; 01 lam cưa nhãn hiệu Stihl bằng kim loại, dài 08m được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo, có chữ ký của Huỳnh Quốc Tuấn, Hồ Nguyễn Anh Ngà, Huỳnh Ngọc Toàn. 01 xích cưa bằng kim loại, loại dùng cho lam cưa dài 1,2m; 02 xích cưa bằng kim loại, loại dùng cho lam cưa dài 0,8m: Được niêm phong bằng bọc nilon, giấy trắng và băng keo, có chữ ký của Huỳnh Quốc Tuấn, Hồ Nguyễn Anh Ngà, Huỳnh Ngọc Toàn.

Cần truy thu của bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 2.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Người bào chữa cho các bị cáo Đinh Xuân Tr, Nguyễn Văn T bà Nguyễn Linh D có ý kiến: Qua nghiên cứu hồ sơ và phần tranh tụng tại phiên tòa thì việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam đối với các bị cáo là có

cơ sở. Tuy nhiên, các bị cáo là người dân tộc thiểu số việc hiểu biết, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Gia đình bị cáo Triệu có cha là bệnh binh, mẹ là thanh niên xung phong; bị cáo T có ông, bà Nội là người có công với Cách mạng được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến; bản thân các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn tại địa phương. Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo đã tự nguyện khắc phục một phần thiệt hại do hành vi vi phạm pháp luật của mình gây ra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo tự nguyện giao số tiền này cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My để khắc phục hậu quả về môi trường rừng nên đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện này để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 232; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đồng thời người bào chữa cho các bị cáo đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo, các bị cáo có đơn xin được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự do các bị cáo thuộc diện hộ nghèo, là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự: Do cây gỗ Trám hồng các bị cáo đã cưa hạ nhưng chưa lấy được, số gỗ hiện nay đã thu hồi giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My nên không yêu cầu các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường.

Lời nói sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng tháng 4/2020, bị cáo Đinh Xuân Tr cần gỗ để về làm nhà nên đã đến nhà của bị cáo Nguyễn Văn T để nhờ T hạ và cưa xẻ gỗ. Vì bận công việc nên Nguyễn Văn T cho Đinh Xuân Tr mượn các dụng cụ để cưa cây gỗ. Bị cáo Tr đã một mình đi lên khu vực rừng tự nhiên là rừng phòng hộ thuộc khoảnh 10, tiểu khu 821, thôn 4, xã Trà G, huyện Bắc Trà My cưa hạ 01 cây gỗ Trám hồng, gỗ thuộc nhóm VI trong nhóm loài thực vật thông thường với tổng khối lượng gỗ bị thiệt hại là 19,752m³ (Mười chín phẩy bảy trăm năm mươi hai mét khối). Sau khi cưa hạ cây gỗ, vài ngày sau đó bị cáo Tr đã cùng với bị cáo T lên chỗ cây gỗ đã bị cưa hạ và tiến hành xẻ gỗ ra thành phẩm. Trong quá trình cưa xẻ thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu và thẩm tra phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Đinh Xuân Tr, Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo điểm d khoản 2 điều 232 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng số 29/CTr - VKS-BTM ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm

sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[2] Xét tính chất vụ án, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về khai thác và bảo vệ rừng, xâm hại đến sự ổn định và bền vững của môi trường sinh thái. Các bị cáo có đầy đủ năng lực và điều kiện để nhận thức được việc khai thác gỗ không giấy tờ hợp pháp theo quy định là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Đặc biệt, trong thời gian gần đây, trên địa bàn huyện Bắc Trà My nói riêng, tỉnh Quảng Nam nói chung các hành vi khai thác, đốt phá rừng trái phép diễn ra hết sức phức tạp, gây thiệt hại lớn đến tài nguyên rừng và môi trường. Đây là vấn nạn mà Nhà nước ta và xã hội đang rất quan tâm. Vì vậy, HĐXX cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, bị cáo Đinh Xuân Tr là người tìm thấy cây gỗ và khởi xướng việc cưa cây, bị cáo đã một mình lên rừng cưa hạ cây gỗ trám Hồng với mục đích là để lấy gỗ phục vụ cho bản thân và gia đình mình. Bị cáo Nguyễn Văn T là đồng phạm với vai trò giúp sức tích cực trong việc cho bị cáo Đinh Xuân Tr mượn phương tiện là máy cưa để cưa hạ cây gỗ và sau đó trực tiếp cùng với bị cáo Tr lên cưa xẻ gỗ thành phẩm với mục đích là lấy tiền công và trên thực tế bị cáo T đã nhận của bị cáo Tr số tiền công là 2.000.000 đồng. Bị cáo Đinh Xuân Tr tuy là người khởi xướng và trực tiếp cưa hạ cây gỗ Trám Hồng và thuê bị cáo T lên cưa xẻ cây gỗ thành phẩm nhưng bị cáo Nguyễn Văn T tại thời điểm phạm tội là một Đảng viên, khi bị cáo Đinh Xuân Tr thuê đi cưa gỗ thì không có sự ngăn cản kịp thời mà vì hám lợi đã tiếp sức cho bị cáo Đinh Xuân Tr bằng việc cho mượn phương tiện, công cụ cưa xẻ gỗ và còn trực tiếp cùng với bị cáo Tr lên rừng cưa hạ gỗ ra thành phẩm. Vì vậy, trong vụ án này các bị cáo có vai trò ngang nhau nên phải chịu mức hình phạt ngang nhau.

[3] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo đã tự nguyện khắc phục một phần thiệt hại do hành vi của mình gây ra. Gia đình bị cáo Tr có cha là người có công với cách mạng; bị cáo T có ông, bà nội là người có công với Cách mạng được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến; bản thân các bị cáo là người đồng bào ở vùng sâu, vùng xa, có hoàn cảnh khó khăn tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn dân sự Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam cho rằng cây gỗ trám hồng các bị cáo đã cưa hạ nhưng chưa lấy được, số gỗ hiện nay đã thu hồi giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My để bán nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật không yêu cầu các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền các bị cáo Đinh Xuân Tr, Nguyễn Văn T đã tự nguyện khắc phục một phần thiệt hại do hành vi của các bị cáo gây ra mỗi bị cáo với số tiền là 1.000.000 đồng, tại phiên tòa các bị cáo tự nguyện giao nộp số tiền này cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My để khắc phục một phần thiệt hại về môi trường rừng. Xét đây là sự tự nguyện của các bị cáo nên giao số tiền này cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam để nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 máy cưa xích, nhãn hiệu Stihl loại MS 382 không gồm lam cưa, xích cưa, phần thân có vỏ nhựa màu cam, được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo, có chữ ký của Huỳnh Quốc Tuấn, Hồ Nguyễn Anh Ngà, Huỳnh Ngọc Toàn; 01 lam cưa nhãn hiệu Stihl bằng kim loại, dài 08m được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo, có chữ ký của Huỳnh Quốc Tuấn, Hồ Nguyễn Anh Ngà, Huỳnh Ngọc Toàn. 01 xích cưa bằng kim loại, loại dùng cho lam cưa dài 1,2m; 02 xích cưa bằng kim loại, loại dùng cho lam cưa dài 0,8m: Được niêm phong bằng bọc nilon, giấy trắng và băng keo, có chữ ký của Huỳnh Quốc Tuấn, Hồ Nguyễn Anh Ngà, Huỳnh Ngọc Toàn. Đây là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số gỗ Trám hồng còn lại tại hiện trường: là 19,752m³ (gồm: 17,193m³ gỗ tròn và 1,037m³ gỗ xẻ). Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử trao trả cho chủ quản lý hợp pháp. Đồng thời, đại diện Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My xin được nhận lại số gỗ nêu trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần trao trả cho chủ quản lý hợp pháp là Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng bị cáo Nguyễn Văn T đã nhận từ bị cáo Đinh Xuân Tr là số tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo đều là người đồng bào, sinh sống tại khu vực đặc biệt khó khăn, là diện hộ nghèo tại địa phương, các bị cáo có đơn xin miễn toàn bộ án phí hình sự và dân sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ tiền án phí dân sự và hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Trà My tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 232; Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố các bị cáo Đinh Xuân Tr, Nguyễn Văn T về tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”.

Xử phạt bị cáo Đinh Xuân Tr 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My số tiền 2.000.000 đồng các bị cáo Đinh Xuân Tr, Nguyễn văn T đã nộp bồi thường thiệt hại (gồm bị cáo Đinh Xuân Tr số tiền đã nộp là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) theo biên lai thu tiền số 007634 ngày 07 tháng 12 năm 2020 và biên lai số 007571 ngày 23 tháng 9 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam. Bị cáo Nguyễn Văn T số tiền là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) theo biên lai thu tiền số 007633 ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My) để nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 máy cưa xích, nhãn hiệu Stihl loại MS 382 không gồm lam cưa, xích cưa, phần thân có vỏ nhựa màu cam, được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo, có chữ ký của Huỳnh Quốc Tuấn, Hồ Nguyễn Anh Ngà, Huỳnh Ngọc Toàn; 01 lam cưa nhãn hiệu Stihl bằng kim loại, dài 1,2m và 01 lam cưa nhãn hiệu Stihl bằng kim loại, dài 0,8m được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo, có chữ ký của Huỳnh Quốc Tuấn, Hồ Nguyễn Anh Ngà, Huỳnh Ngọc Toàn. 01 xích cưa bằng kim loại, loại dùng cho lam cưa dài 1,2m; 02 xích cưa bằng kim loại, loại dùng cho lam cưa dài 0,8m: Được niêm phong bằng bọc nilon, giấy trắng và băng keo, có chữ ký của Huỳnh Quốc Tuấn, Hồ Nguyễn Anh Ngà, Huỳnh Ngọc Toàn.

+ Trả lại cho chủ quản lý hợp pháp là Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My số gỗ Trám Hồng còn lại tại hiện trường gồm: 17,193m³ gỗ tròn và 1,037m³ gỗ xẻ. (*Vật chứng trên hiện đang được BQL rừng phòng hộ huyện Bắc Trà My bảo quản theo công văn đề nghị số 51 ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bắc Trà My*).

Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 2.000.000 đồng sung vào Ngân sách nhà nước.

Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo, nguyên đơn dân sự có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/5/2022).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Hồng Chi

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Tuấn Sơn Trà Phương Đông

Phạm Thị Hồng Chi

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về khai thác và bảo vệ rừng, xâm hại đến sự ổn định và bền vững của môi trường sinh thái. Bị cáo có đầy đủ năng lực và điều kiện để nhận thức được việc khai thác gỗ không giấy tờ hợp pháp theo quy định đều bị xử lý nghiêm, nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Đặc biệt, trong thời gian gần đây, trên địa bàn huyện Bắc Trà My nói riêng, tỉnh Quảng Nam nói chung các hành vi khai thác, đốt phá rừng trái phép diễn ra hết

sức phức tạp, gây thiệt hại lớn đến tài nguyên rừng và môi trường. Vì vậy, HĐXX cần áp dụng một hình phạt nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, số lượng gỗ bị cáo xẻ cho người không biết lai lịch, chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng do bị cáo đã bị xử phạt hành chính chưa hết thời hiệu nên bị cáo bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Xét tính chất mức độ, phạm tội thì hình thức xử phạt hành chính là tình tiết định tội, bị cáo là người làm nghề mộc, có đăng ký kinh doanh, việc vi phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo không thuộc trường hợp không được hưởng án treo nên HĐXX xét thấy cần áp dụng Điều 65 BLHS cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cũng như giáo dục bị cáo.

Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo biết rằng việc khai thác gỗ trái phép là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố ý tổ chức thực hiện. Trong khi toàn Đảng, toàn dân phát động phong trào trồng cây phủ xanh đất trống đồi núi trọc, chống sói mòn sạt lở. Huyện Kon Plông đã có nhiều giải pháp quyết liệt để B vệ rừng, nhưng tình hình khai thác gỗ trái phép trên địa bàn huyện vẫn diễn ra hết sức phức tạp. Hành vi của các bị cáo là gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến môi trường rừng. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi khai thác gỗ không có giấy phép là trái pháp luật. Nên cần xử lý các bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thành Tâm Trần Văn Thắng

Phạm Thị Hồng Chi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Minh Tài

Hồ Văn Quảng

phạm Thị Hồng Chi

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hà

Dương Thị Thủy

Lê Thanh Hải

